

Số: 23/2020/QĐST-HNGĐ

A Lưới, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ khoản 4 Điều 397 và Điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Pâr Ng, xã A N, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Chị Vũ Thị Đ, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Pâr Ng, xã A N, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Hồng K, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện A Lưới nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Đ và anh Hồ Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 15-4-2008, tại Ủy ban nhân dân xã Hồng K, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Qua hòa giải đoàn tụ không thành, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Hồ Thị Thu H, sinh ngày 20-6-2009 và Hồ Thị Li L, sinh ngày 27-3-2012. Hiện nay cả hai người con đang ở với chị Đ. Chị Đ và anh Đ thỏa thuận giao cho anh Hồ Văn Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Hồ Thị Thu H; Giao chị Vũ Thị Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Hồ Thị Li L, kể từ khi ly hôn đến khi các con thành niên đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Đ và chị Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nghĩa vụ về tài sản: Không có.

[4] Về lệ phí: Vợ chồng thỏa thuận chị Đ chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Vũ Thị Đ và anh Hồ Văn Đ thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Hai người thỏa thuận chị Vũ Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hồ Thị Li L, sinh ngày 27-3-2012; Anh Hồ Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hồ Thị Thu H, sinh ngày 20-6-2009 kể từ khi ly hôn đến khi cả hai cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung; Nợ chung: không có.

2. Về lệ phí: Chị Vũ Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số AA/2013/004321, ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị Đ đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; được bổ sung theo luật sửa đổi bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A L;
- UBND xã Hồng K;
- Lưu hồ sơ; AV.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Vĩnh

